

## BÁO CÁO

### Kết quả giám sát chuyên đề của

### Thường trực HĐND huyện năm 2023 về đầu tư công

(Giai đoạn 2: Giám sát tình hình, kết quả triển khai thực hiện các công trình, dự án trong danh mục đầu tư công giai đoạn 2021-2025)

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về Chương trình giám sát năm 2023 của HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2023 về kỳ họp thứ 10, HĐND huyện khoá XII; Chương trình số 05/CTr-HĐND ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Thường trực HĐND huyện về Chương trình công tác của Thường trực HĐND huyện năm 2023; Kế hoạch số 04/KH-HĐND ngày 13 tháng 01 năm 2023 về kế hoạch giám sát của Thường trực HĐND huyện năm 2023;

Kế hoạch số 63/KH-HĐND ngày 28/8/2023 của Thường trực HĐND huyện về giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND huyện năm 2023 về đầu tư công; Quyết định số 14/QĐ-HĐND ngày 08/5/2023 của Thường trực HĐND huyện về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND huyện về đầu tư công;

Đoàn giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND huyện tiến hành giám sát và khảo sát trực tiếp một số công trình, dự án, làm việc trực tiếp với UBND huyện, các phòng, ban, ngành, địa phương liên quan và chủ đầu tư. Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện báo cáo kết quả giám sát như sau:

#### **I. Tình hình thực hiện các công trình, dự án trong danh mục đầu tư công giai đoạn 2021-2025:**

- Trên cơ sở Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025, hằng năm UBND huyện đã xây dựng danh mục kế hoạch đầu tư công trình HĐND thông qua tại thường lệ giữa năm để kịp thời giao kế hoạch vốn cho các dự án, cụ thể như sau:

+ Theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 02/7/2020 của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện Thăng Bình có 245 công trình, dự án<sup>1</sup> với dự kiến tổng mức đầu tư là 2.235.010 triệu đồng (ngân sách huyện: 1.850.910 triệu đồng, ngân sách xã: 227.110 triệu đồng). Tính đến ngày

<sup>1</sup> Trong đó: lĩnh vực Nông nghiệp – Thủy lợi: 42 công trình, dự án; Hạ tầng đô thị thị trấn Hà Lam: 12 công trình, dự án; Hạ tầng đô thị Bình Minh: 11 công trình, dự án; Lĩnh vực giao thông: 20 công trình, dự án; Lĩnh vực giáo dục: 71 công trình, dự án; Lĩnh vực quy hoạch: 13 công trình dự án; Lĩnh vực Văn hoá – xã hội: 4 công trình, dự án; Hạ tầng Cụm Công nghiệp: 12 công trình, dự án; Hạ tầng Thương mại – Du lịch: 11 công trình, dự án; Các dự án khai thác quỹ đất: 16 công trình, dự án; Lĩnh vực khác: 11 công trình, dự án; Quản lý Nhà nước: 22 công trình, dự án.

15/11/2023, qua 14 lần điều chỉnh, bổ sung<sup>2</sup> (cắt giảm: 14 công trình, dự án; chuyển qua giai đoạn 2026-2030: 33 công trình, dự án; bổ sung: 144 công trình, dự án; từ giai đoạn 2016-2021 chuyển qua: 123 công trình, dự án), đến nay kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 có tổng cộng 465 công trình, dự án

+ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 02/7/2020 của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công năm 2021 có 126 công trình, dự án<sup>3</sup> với dự kiến tổng mức đầu tư là 742.110 triệu đồng qua 06 lần điều chỉnh, bổ sung<sup>4</sup> (cắt giảm: 18 công trình, dự án; chuyển qua giai đoạn 2022-2025: 10 công trình, dự án; bổ sung: 32 công trình, dự án), kế hoạch đầu tư công năm 2021 có tổng cộng 130 công trình, dự án.

+ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 09/7/2021 của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công năm 2022 có 96 công trình, dự án<sup>5</sup> với dự kiến tổng mức đầu tư là 730.200 triệu đồng qua 08 lần điều chỉnh, bổ sung<sup>6</sup> (cắt giảm: 26 công trình, dự án; bổ sung: 24 công trình, dự án), kế hoạch đầu tư công năm 2022 có tổng cộng 94 công trình, dự án.

+ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công năm 2023 có 37 công trình, dự án<sup>7</sup> với dự kiến tổng mức đầu tư là 227.430 triệu đồng qua 05 lần điều chỉnh, bổ sung<sup>8</sup> (cắt giảm: 06 công trình, dự án; bổ sung: 20 công trình, dự án), kế hoạch đầu tư công năm 2023 có tổng cộng 51 công trình, dự án.

<sup>2</sup> Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 01/10/2020; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2020; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/4/2021; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 09/7/2021; Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 07/10/2021; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 15/12/2021; Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 21/3/2022; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 29/4/2022; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 13/7/2022; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/10/2022; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2022; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 28/3/2023; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2023; Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 12/10/2023

<sup>3</sup> Trong đó: lĩnh vực Nông nghiệp – Thủy lợi: 17 công trình, dự án; Hạ tầng đô thị thị trấn Hà Lam – Bình Minh: 15 công trình, dự án; Lĩnh vực giao thông: 05 công trình, dự án; Lĩnh vực giáo dục: 40 công trình, dự án; Lĩnh vực quy hoạch: 05 công trình dự án; Lĩnh vực Văn hoá – xã hội: 04 công trình, dự án; Hạ tầng Cụm Công nghiệp: 02 công trình, dự án; Hạ tầng Thương mại – Du lịch: 04 công trình, dự án; Các dự án khai thác quỹ đất: 09 công trình, dự án; Lĩnh vực khác: 11 công trình, dự án; Quản lý Nhà nước: 14 công trình, dự án.

<sup>4</sup> Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 01/10/2020, Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 16/4/2021, Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 09/7/2021, Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 07/10/2021, “Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND huyện, Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND huyện”.

<sup>5</sup> Trong đó: lĩnh vực Nông nghiệp – Thủy lợi: 13 công trình, dự án; Hạ tầng đô thị thị trấn Hà Lam – Bình Minh: 09 công trình, dự án; Lĩnh vực giao thông: 17 công trình, dự án; Lĩnh vực giáo dục: 14 công trình, dự án; Lĩnh vực cấp thoát nước: 02 công trình, dự án; Lĩnh vực Văn hoá – xã hội: 16 công trình, dự án; Hạ tầng Cụm Công nghiệp: 05 công trình, dự án; Các dự án khai thác quỹ đất: 10 công trình, dự án; Lĩnh vực quy hoạch: 06 công trình, dự án; Quản lý Nhà nước: 04 công trình, dự án.

<sup>6</sup> Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 07/10/2021, Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 15/12/2021, Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 21/3/2022, Nghị quyết 08/NQ-HĐND ngày 29/4/2022, Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 13/7/2022, Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/10/2023, “Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND huyện, Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND huyện”.

<sup>7</sup> Trong đó: lĩnh vực Nông nghiệp – Thủy lợi: 06 công trình, dự án; Hạ tầng đô thị thị trấn Hà Lam – Bình Minh: 01 công trình, dự án; Lĩnh vực giao thông: 06 công trình, dự án; Lĩnh vực giáo dục: 08 công trình, dự án; Lĩnh vực Văn hoá – xã hội: 10 công trình, dự án; Hạ tầng Cụm Công nghiệp: 02 công trình, dự án; Các dự án khai thác quỹ đất: 04 công trình, dự án.

<sup>8</sup> Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/10/2022, Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 15/12/2022, Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 28/3/2023; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 20/6/2023, Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/10/2023.

**\* Kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công của các đơn vị chịu sự giám sát:**

Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện đã tiến hành giám sát trực tiếp<sup>9</sup> và qua văn bản đối với các chủ đầu tư/ đại diện chủ đầu tư như BQL dự án – đô thị, Phòng Nông nghiệp & PTNT; UBND các xã, thị trấn: Hà Lam, Bình Quế, Bình Minh, Bình Trung, Bình Định Bắc, Bình Nguyên. Qua giám sát cho thấy: Các đơn vị chịu sự giám sát đã báo cáo, cung cấp thông tin theo yêu cầu của Đoàn giám sát, tuy nhiên việc báo cáo của một số các đơn vị còn chậm trễ<sup>10</sup>, một số báo cáo chưa bám sát theo đề cương, kế hoạch của Đoàn giám sát đề ra. Kết quả cụ thể như sau:

**- Đối với Ban Quản lý dự án – đô thị:**

+ Là đơn vị được UBND huyện ủy quyền làm chủ đầu tư các dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện. Trong quá trình thực hiện đã bám sát các quy định hiện hành, thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư.

+ Trong kế hoạch đầu tư công năm 2021, BQL dự án – đô thị được giao làm chủ đầu tư 62 công trình với dự kiến tổng mức đầu tư 497.664 triệu đồng, trong đó: Đấu thầu 44 công trình, Chỉ định thầu: 17 công trình, chưa triển khai: 01 công trình<sup>11</sup>; giảm thầu 11.510 triệu đồng. Đã hoàn thành 49 công trình, đang thực hiện theo tiến độ 4 công trình, **chậm tiến độ 9 công trình**. Riêng đối với 03 công trình Đoàn giám sát tiến hành giám sát trực tiếp thì hiện nay công trình “Đường Tiểu La (Tư thiết – Bình Quý)” chưa triển khai do vướng giải phóng mặt bằng, đã tạm ứng 2.300 triệu đồng nhưng chưa hoàn ứng khối lượng; “Kênh N22-1, Bình Giang” thực hiện được 49% khối lượng/giá trị hợp đồng, tiến độ theo hợp đồng là 700 ngày nhưng thực tế thi công hiện trường là 813 ngày (đã có văn bản gia hạn đến 29/5/2023 nhưng vẫn trễ tiến độ); “Cầu Sách Bình Tú” thực hiện được 35% khối lượng/giá trị hợp đồng, tiến độ theo hợp đồng là 210 ngày nhưng thực tế thi công hiện trường là 880 ngày.

+ Trong kế hoạch đầu tư công năm 2022, BQL dự án – đô thị được giao làm chủ đầu tư 33 công trình với dự kiến tổng mức đầu tư 152.631 triệu đồng, trong đó: Đấu thầu 30 công trình, Chỉ định thầu: 02 công trình, chưa triển khai: 01 công trình<sup>12</sup>; giảm thầu 14.260 triệu đồng. Đã hoàn thành 25 công trình, đang thực hiện theo tiến độ 02 công trình, **chậm tiến độ 04 công trình**.

Riêng các công trình Đoàn giám sát tiến hành giám sát trực tiếp thì hiện nay công trình “Cầu qua kênh Phú Ninh tổ 9 thôn Bình Xá, Bình Quế” đã gia hạn thời gian thực hiện đến 30/12/2023 nhưng đến thời điểm giám sát chỉ thực hiện được

<sup>9</sup> Giám sát trực tiếp các công trình: Tuyến đường từ Quốc lộ 1A đi ĐH11, thôn Liễu Thạnh, xã Bình Nguyên (UBND xã Bình Nguyên chủ đầu tư); Tuyến đường Vân Tiên – biển Bình Tịnh (gđ2) và Tuyến đường giao thông nối từ ĐT613 đi biển Tân An (UBND xã Bình Minh chủ đầu tư); Đường nội thị Thái Phiên (ghi danh mục năm 2020); Đường nội thị Lý Tự Trọng (ghi danh mục năm 2020) (UBND thị trấn Hà Lam chủ đầu tư); Đường Tiểu La (Tư Thiết – Bình Quý) Hạng mục: Đường và mương thoát nước và Đường nội thị tuyến từ trường THPT Thái Phiên đi Quốc lộ 14E; Khắc phục Para ngăn mặn, đập Cháy, thôn Hiền Lương; Khắc phục Para ngăn mặn, tổ 1, thôn Tiên Đoã; Khắc phục Para ngăn mặn, tổ 1, thôn Châu Khê (BQL dự án – đô thị đại diện chủ đầu tư).

<sup>10</sup> Phòng Nông nghiệp & PTNT, Ban Quản lý Dự án – Đô thị, UBND thị trấn Hà Lam, xã Bình Quế, Bình Minh, Bình Trung, Bình Định Bắc.

<sup>11</sup> Đường Nguyễn Thuật (Đoạn từ Ngã tư Trần Phú - Kênh Phú Ninh)

<sup>12</sup> Trường MG Bình Phú; 06 phòng học, bếp ăn, nhà kho, kết hợp vườn cỏ tích trong nhà, tường rào, công ngõ, sân bê tông, nhà xe, san nền

20% khối lượng/giá trị hợp đồng, đã tạm ứng 1.500 triệu đồng nhưng chưa hoàn ứng khối lượng 770 triệu đồng; công trình “Nghĩa trang nhân dân Nam Thăng Bình và đường dẫn (gđ1)” đã tạm ứng 6.600 triệu đồng nhưng chưa hoàn ứng khối lượng; công trình “Nâng cấp sửa chữa tuyến đường Bình Tú (Quốc lộ 1A) đến Bình Sa (ĐH01.TB) huyện Thăng Bình” đã tạm ứng 3.000 triệu đồng nhưng chưa hoàn ứng khối lượng; công trình “Cầu qua suối Đá Giăng, Bình Chánh” thực hiện được 90% khối lượng/giá trị hợp đồng, đã quá thời gian gia hạn (đến 20/8/2023) nhưng vẫn chưa hoàn thành.

+ Trong kế hoạch đầu tư công năm 2023, BQL dự án – đô thị được giao làm chủ đầu tư 29 công trình với dự kiến tổng mức đầu tư 347.963 triệu đồng, trong đó: Đấu thầu 17 công trình, Chỉ định thầu: 07 công trình, chưa lựa chọn nhà thầu 05 công trình. Đã hoàn thành 05 công trình, đang thực hiện theo tiến độ 18 công trình, 06 công trình còn lại vẫn đang hoàn thiện các hồ sơ thủ tục để triển khai thi công.

Riêng các công trình Đoàn giám sát tiến hành giám sát trực tiếp thì hiện nay công trình “Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ (Tường rào, cổng ngõ, sân nền, bếp ...)” thời gian thực hiện đến 23/12/2023 nhưng chỉ thực hiện được 7% khối lượng/giá trị hợp đồng, đã tạm ứng 1.500 triệu đồng nhưng chưa hoàn ứng khối lượng; công trình “Trường THCS Nguyễn Hiền (8 phòng học và 2 phòng bộ môn)” thời gian thực hiện đến 19/02/2024, thực hiện được 15% khối lượng/ giá trị hợp đồng, đã tạm ứng 1.200 triệu đồng nhưng chưa hoàn ứng khối lượng; các công trình còn thời gian thực hiện theo hợp đồng nhưng khối lượng thực hiện rất thấp như công trình “Khắc phục Para ngăn mặn tổ 1 thôn Tiên Đũa” thực hiện 15% khối lượng/ giá trị hợp đồng; “Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc: Khu hành chính, các phòng bộ môn và các phòng chức năng khác” thực hiện 10% khối lượng/giá trị hợp đồng; “Trường THCS Ngô Quyền (6 phòng học và các hạng mục khác)” thực hiện 20% khối lượng/giá trị hợp đồng; “Khắc phục đường ĐH10” thực hiện 10% khối lượng/ giá trị hợp đồng.

+ Công tác chuẩn bị đầu tư được chú trọng, tuân thủ các quy định về công tác lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư (các quy định về quy hoạch, thủ tục bảo vệ môi trường (ĐTM), đấu nối giao thông, thủy lợi, điện,...; lựa chọn đơn vị tư vấn lập hồ sơ, tiến độ và chất lượng trình thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật,...). Tuy nhiên, một số đơn vị tư vấn năng lực và kinh nghiệm còn yếu, việc lập dự án, khảo sát thiết kế thực hiện trong thời gian ngắn nên hồ sơ một số công trình chưa có sự đầu tư, chất lượng chưa cao.

+ Việc chọn nhà thầu, giao thầu, các trình tự, thủ tục được thực hiện theo quy định theo Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/ 6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 14/2/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về “Tăng cường công tác quản lý, chấn chỉnh các hành vi vi phạm, tiêu cực trong hoạt động đấu thầu

các dự án đầu tư phát triển và mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam”. Qua giám sát, nhận thấy, năng lực nhà thầu có được nâng lên so với giai đoạn trước đây, thể hiện qua tiến độ thực hiện phần lớn các dự án, công trình cơ bản đúng theo kế hoạch, chất lượng công trình đảm bảo hơn. Tuy nhiên, còn một số công trình chậm tiến độ do vướng khâu giải phóng mặt bằng hoặc năng lực nhà thầu chưa đảm bảo.

+ Công tác giám sát, quản lý dự án được Ban quản lý dự án – đô thị thực hiện định kỳ báo cáo giám sát đầu tư theo đúng quy định tại Thông tư 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư, Thông tư Số: 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30/6/2023 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư.

+ Chất lượng công trình, dự án đầu tư công cơ bản đảm bảo theo đúng quy định và có sự giám sát về mặt kỹ thuật, chất lượng thi công. Hiệu quả sử dụng của các công trình được phát huy, góp phần quan trọng đối với sự phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện.

#### **- Đối với việc thực hiện kế hoạch đầu tư công của cấp xã:**

Nhìn chung, các xã đã tổ chức xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2026 theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, UBND các xã đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong thẩm định dự án; phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài chính – Kế hoạch trong việc thẩm định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, xét chọn thầu thi công và các bước quản lý đầu tư theo đúng quy định.

Các xã đã thực hiện công tác quản lý đầu tư xây dựng theo đúng quy định hiện hành. Đã thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban giám sát công trình của chủ đầu tư. Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động vẫn còn hạn chế, do đa số các thành viên không có chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực đầu tư xây dựng; công tác phối hợp trong việc cung cấp hồ sơ thiết kế, thông tin công trình chưa tốt nên việc giám sát đầu tư của cộng đồng chưa phát huy hết hiệu quả.

Đối với một số công trình Đoàn giám sát tiến hành giám sát trực tiếp thì hiện nay công trình thuộc danh mục năm 2021 như:

+ “Đường nội thị Thái Phiên” đã gia hạn hợp đồng đến 31/12/2023 nhưng khối lượng thực hiện 6,7%/giá trị hợp đồng, công trình có tổng mức đầu tư ban đầu là 5.039 triệu đồng, nhưng đã được điều chỉnh tổng mức lên 14.954 triệu đồng do tăng thêm chi phí BTTH-GPMB (tăng 2,97 lần);

+ “Đường nội thị Lý Tự Trọng” đã được gia hạn hợp đồng đến 31/12/2023 nhưng khối lượng thực hiện 24%/giá trị hợp đồng, công trình có tổng mức đầu tư ban đầu là 8.972 triệu đồng, nhưng đã được điều chỉnh tổng mức lên 23.500 triệu đồng do tăng thêm chi phí BTTH-GPMB (tăng 2,62 lần);

+ “Tuyến đường từ Quốc lộ 1A đi ĐH11, thôn Liễu Trì, xã Bình Nguyên” đã gia hạn thời gian thực hiện đến 31/12/2023 nhưng tiến độ đạt 45% đã tạm ứng 800 triệu đồng nhưng chưa hoàn ứng khối lượng.

+ “Tuyến đường Vân Tiên – biển Bình Tịnh (giai đoạn 2)” đã được gia hạn thời gian thực hiện đến 25/12/2023 nhưng khối lượng thực hiện là 57,2%/giá trị hợp đồng, đã tạm ứng 3.100 triệu đồng nhưng chưa hoàn ứng khối lượng 600 triệu đồng;

+ “Tuyến đường giao thông nối từ ĐT613 đi biển Tân An” đã được gia hạn thời gian thực hiện đến 25/12/2023 nhưng khối lượng thực hiện là 40,9%/giá trị hợp đồng.

Căn cứ vào hồ sơ, dự toán đã được phê duyệt, hợp đồng, khối lượng thi công thực tế, UBND các xã phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các nhà thầu, tiến hành các bước nghiệm thu kỹ thuật; lập hồ sơ bàn giao công trình đưa vào sử dụng theo đúng quy định. Công tác giải ngân, quyết toán vốn đầu tư hoàn thành được chủ đầu tư quan tâm, thực hiện theo quy định.

Tuy vậy, công tác quyết toán công trình đã hoàn thành ở các xã còn chậm, nguyên nhân chủ yếu: do công chức kế toán và công chức địa chính – xây dựng, một số địa phương năng lực hạn chế; một số địa phương quản lý dự án chậm thực hiện việc tham mưu lập hồ sơ quyết toán công trình,...

## **II. Đánh giá chung việc thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đã xây dựng nguyên tắc, tiêu chí lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 gắn với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của huyện và phù hợp với thực tiễn của địa phương. Việc phân bổ vốn đầu tư công thực hiện theo tiêu chí, định mức với quan điểm ưu tiên thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, bổ sung vốn cho các công trình chuyển tiếp, vốn đối ứng các công trình, sau đó bố trí vốn cho các công trình khởi công mới. Việc khởi công công trình mới đã có sự tập trung, đầu tư các công trình có trọng điểm để tránh phát sinh nợ đọng XDCCB. Trong quá trình thực hiện, chủ đầu tư (BQL DA-ĐT, UBND xã, thị trấn) đã thực hiện trình tự, thủ tục các giai đoạn cơ bản đảm bảo theo đúng quy định, góp phần vào nâng cao hiệu quả đầu tư.

Kế hoạch đầu tư công sau hơn 03 năm triển khai thực hiện đã đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện các danh mục công trình **chưa đảm bảo theo yêu cầu, nhất là các công trình trọng điểm của huyện<sup>13</sup> (chưa có công trình nào hoàn thành).**

Nhìn chung, việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021–2025 trên địa bàn mang lại kết quả tích cực, hệ thống cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ, góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2020-2025 của huyện và các xã, thị trấn.

<sup>13</sup> Nghĩa trang nhân dân Nam Thăng Bình, Khu đô thị mới trung tâm thị trấn Hà Lam (9,6 ha), Quảng trường, Trung tâm văn hóa và các hạng mục khác (giai đoạn 1), ...

### **III. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **1. Tồn tại, hạn chế:**

- Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn nhiều hạn chế, cụ thể:

+ Đến thời điểm giám sát, UBND huyện đã trình HĐND huyện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 rất nhiều lần (14 lần), trong đó, bổ sung: 144 công trình, dự án; từ giai đoạn 2016-2021 chuyển qua: 123 công trình, dự án.

+ Cơ quan chuyên môn tham mưu UBND huyện đề xuất đầu tư nhưng không xác định rõ nguồn vốn dẫn đến việc nhiều lần cắt giảm đầu tư công năm 2022, 2023. Một số công trình, dự án phê duyệt chủ trương đầu tư dự án vượt khả năng cân đối vốn vẫn còn xảy ra dẫn đến tình trạng thiếu vốn, thi công dở dang, không phát huy hiệu quả công trình. Thời gian thực hiện công trình, dự án được phê duyệt trong năm 2021, 2022, nhưng thực tế các công trình, dự án triển khai thi công vượt quá thời gian 1 năm, nên chưa đảm bảo quy định.

+ Việc giao vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phòng chống thiên tai nguồn Trung ương, tỉnh phân bổ có mục tiêu (có tính chất đầu tư) còn chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và kết quả giải ngân.

+ Công tác thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật của một số công trình, dự án có lúc còn lúng túng làm kéo dài thời gian chuẩn bị đầu tư, ảnh hưởng tiến độ dự án.

+ Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng của một số dự án còn chậm làm ảnh hưởng tiến độ thi công công trình như “Đường nội thị tuyến từ trường THPT Thái Phiên đi Quốc lộ 14E”,.... Trách nhiệm của một số chủ đầu tư còn hạn chế, nhất là cấp xã.

+ Một số đơn vị tư vấn, khảo sát, thiết kế năng lực còn hạn chế. Hoạt động giám sát và đánh giá đầu tư của các ngành, địa phương, chủ đầu tư theo Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ, Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 01/01/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư và công tác giám sát đầu tư của cộng đồng chưa thực sự được quan tâm thường xuyên.

+ Công tác quy hoạch chất lượng còn chưa cao nên khi triển khai còn phải điều chỉnh, chưa đồng bộ giữa các quy hoạch như quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất,...

+ Đối với các công trình chỉ định thầu tại một số xã chỉ tập trung cho một vài đơn vị thi công nhất định.

+ Năng lực thi công của một số nhà thầu thi công còn hạn chế nên một số công trình dễ xảy ra tình trạng chậm tiến độ như đã nêu, thậm chí có công trình đã được gia hạn nhưng tiến độ vẫn không đảm bảo. Một số công trình đã thực hiện lựa chọn nhà thầu nhưng vẫn chưa thi công như Nghĩa trang nhân dân Nam Thăng Bình, Đường Tiểu La (Tư thiết – Bình Quý),...

+ Công tác thanh quyết toán, giải ngân còn nhiều hạn chế: Vẫn còn công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa có vốn thanh toán dứt điểm.

+ Đa số các công trình, dự án sau khi ký hợp đồng chủ đầu tư cho đơn vị thi công tạm ứng vốn nhưng trong hợp đồng không quy định cụ thể thời gian hoàn ứng, đơn vị thi công thực hiện khối lượng đạt thấp, có công trình vướng giải phóng mặt bằng không tổ chức thi công nên công tác thu hồi tạm ứng khối lượng không đạt; một số dự án đã quá thời gian thanh toán khối lượng nhưng đến nay vẫn chưa triển khai thi công, chủ đầu tư chưa thu hồi tạm ứng được.

+ Công tác phối hợp quản lý, phân bổ các nguồn vốn có tính chất đầu tư giữa các cơ quan liên quan có lúc chưa chặt chẽ, có trường hợp sử dụng nguồn sự nghiệp có tính chất đầu tư để phân bổ cho dự án khởi công mới (như: nhà lớp học, trụ sở cơ quan, công trình giao thông, thủy lợi,...). Việc bố trí các nguồn vốn có tính chất đầu tư còn thiếu tiêu chí, nguyên tắc phân bổ nên chưa đảm bảo công bằng giữa các địa phương.

## **2. Nguyên nhân:**

- Một số quy định của pháp luật về đầu tư công chưa đồng bộ, thống nhất; có sự chồng chéo giữa các quy định pháp luật nên các cơ quan, đơn vị vẫn còn lúng túng trong việc triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn.

- Luật Đầu tư công quy định các dự án được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn phải được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư; xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để thực hiện chương trình, dự án. Tuy nhiên, khó có thể lập, trình phê duyệt chủ trương đầu tư tất cả các dự án trong kế hoạch trung hạn 05 năm tại thời điểm năm đầu của 05 năm kế hoạch; quá trình thực hiện sẽ có sự phát sinh nên phải bổ sung, điều chỉnh; đồng thời mức vốn của dự án tại thời điểm phê duyệt chủ trương đầu tư sẽ không còn phù hợp khi triển khai thực hiện ở các năm sau, nhất là những năm về cuối của kế hoạch có một số thay đổi về quy mô đầu tư, trượt giá làm thay đổi tổng mức đầu tư nên phải phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Vốn đầu tư xây dựng cơ bản của huyện còn phụ thuộc vào nguồn hỗ trợ từ tỉnh nhưng bị cắt giảm nhiều, trong điều kiện nhu cầu đầu tư lớn gây sức ép trong việc phân bổ vốn đầu tư. Nguồn vốn các Chương trình mục tiêu phân bổ chậm gây bị động cho các địa phương về thủ tục và bố trí vốn đối ứng trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn.

- Một số nguồn thu không ổn định, như: tiền sử dụng đất phụ thuộc vào thị trường bất động sản, kinh tế của huyện bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 làm giảm một số nguồn thu, do đó, việc xác định các nguồn vốn để xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn thiếu chủ động.

- Năng lực tài chính một số nhà thầu không đảm bảo, vốn phụ thuộc nhiều vào việc tạm ứng và thanh toán của Chủ đầu tư



- Giá cả vật tư, nguyên liệu, nhân công luôn biến động, mất thời gian để thực hiện các thủ tục bổ sung, điều chỉnh dự án, thay đổi tổng mức đầu tư,... làm chậm tiến độ, kéo dài thời gian thi công, chậm giải ngân.

- Là một huyện có nguồn thu ngân sách chưa cao, cân đối ngân sách nhà nước còn khó khăn trong điều kiện cơ sở hạ tầng của huyện còn yếu và thiếu, nhu cầu chi thường xuyên lớn nên khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách nhà nước cho đầu tư phát triển còn thấp so với nhu cầu. Tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư, hỗ trợ từ ngân sách cấp trên của đa số các địa phương vẫn còn.

- Một số người dân có tư tưởng dây dưa, khó khăn trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng dẫn đến quá trình thi công kéo dài tiến độ, thậm chí một số dự án phải thu hẹp, ảnh hưởng đến chất lượng, thẩm mỹ công trình.

- Kinh nghiệm và năng lực của một số cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư còn hạn chế dẫn đến việc thẩm định dự án thiếu chính xác. Việc lựa chọn các đơn vị tư vấn của chủ đầu tư còn hạn chế làm ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả của dự án.

- Công tác kiểm tra, giám sát của một số chủ đầu tư chưa được thường xuyên, chặt chẽ, nhất là giám sát chất lượng công trình, khối lượng thi công nên khi thanh tra, kiểm toán phát hiện nhiều sai phạm phải thu hồi, giảm trừ khối lượng nghiệm thu. Chủ đầu tư là cấp xã năng lực không đảm bảo theo quy định.

- Việc xử lý các chủ đầu tư vi phạm trong việc chậm quyết toán vốn đầu tư, phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và xử lý các sai phạm khác trong thanh tra, kiểm toán còn thiếu kiên quyết, các chế tài để buộc các đơn vị thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm toán chưa cương quyết nên một số trường hợp chấp hành không triệt để.

#### **IV. Những đề nghị, đề xuất**

##### **1. Đối với UBND huyện:**

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư công; tăng cường công tác đánh giá, giám sát đầu tư; thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước thanh tra, nhất là việc xử lý trách nhiệm chủ đầu tư chậm quyết toán công trình, còn để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản,...; chỉ đạo quyết liệt để các ngành, địa phương phối hợp tích cực thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư, các công trình xây dựng cơ bản còn vướng mắc về thủ tục giải phóng mặt bằng. Xử lý trách nhiệm các chủ đầu tư cho tạm ứng quá thời hạn bảo lãnh chưa gia hạn, có biện pháp tích cực thu hồi dứt điểm các khoản tạm ứng kéo dài, khó đòi.

- Lãnh đạo, chỉ đạo không giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương làm chủ đầu tư khi không đủ điều kiện quản lý dự án theo quy định của pháp luật<sup>14</sup>.

<sup>14</sup> Điều kiện quản lý dự án theo khoản 2, Điều 23, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

- Kiến nghị với cơ quan cấp trên tiếp tục rà soát, hoàn thiện pháp lý, khắc phục bất cập, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật về quản lý đầu tư công.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch, Ban quản lý dự án – đô thị thực hiện nghiêm túc việc rà soát các dự án đầu tư công được giao nhiệm vụ chủ đầu tư, xác định rõ nguyên tắc, định hướng, thứ tự ưu tiên đầu tư, tham mưu tích cực cho UBND huyện trong triển khai thực hiện lập kế hoạch đầu tư công theo quy định.

- Việc đề xuất dự án và phân bổ chi tiết các nguồn vốn có tính chất đầu tư phải xin ý kiến của Thường trực HĐND huyện, tránh chồng chéo, dàn trải, đảm bảo thực hiện đúng Luật Ngân sách Nhà nước và Luật Đầu tư công.

- Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư công; quan tâm vai trò tham gia giám sát đầu tư của cộng đồng, đưa thủ tục giám sát đầu tư của cộng đồng vào điều kiện thanh toán công trình; thực hiện nghiêm túc các kiến nghị thu hồi sau kiểm tra, thanh tra.

- Chỉ đạo phòng ban chuyên môn có liên quan tiếp tục chấn chỉnh công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác; tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, công tác quản lý chất lượng công trình theo quy định của pháp luật.

- Có phương án thu hồi nguồn vốn tạm ứng của ngân sách huyện đối với công trình và thực hiện quyết toán công trình đúng quy định.

## **2. Đối với Ban Quản lý dự án – đô thị:**

- Tập trung thực hiện và triển khai các dự án công trình thuộc nguồn vốn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra.

- Tăng cường phối – kết hợp cùng các bên có liên quan trong thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư triển khai thực hiện các dự án, đặc biệt là khâu hoàn thiện các thủ tục, công tác giải phóng mặt bằng để kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, phân công cán bộ kỹ thuật thường xuyên có mặt tại hiện trường để kiểm soát chặt chẽ chất lượng, khối lượng công trình, đẩy nhanh tiến độ các công trình.

- Thực hiện việc nghiệm thu, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn; thanh, quyết toán các công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng thời hạn quy định, không để tồn đọng, kéo dài.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc chọn nhà thầu, giao thầu, đấu thầu; triển khai tốt việc đấu thầu qua mạng, đảm bảo lựa chọn được nhà thầu đủ năng lực, trách nhiệm thực hiện có chất lượng các dự án đầu tư trên địa bàn.

- Thường xuyên phối hợp với các xã, thị trấn trong hoạt động giám sát đầu tư cộng đồng, tạo điều kiện để Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện tốt nhiệm vụ.

### 3. Đối với UBND các xã, thị trấn:

- Tăng cường quản lý đầu tư công, chú trọng nâng cao hiệu quả công tác chuẩn bị đầu tư; tăng cường công tác rà soát để bảo đảm các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Tuân thủ đúng quy trình xây dựng kế hoạch đầu tư công hằng năm trình HĐND xã ra Nghị quyết để triển khai thực hiện, cân đối nguồn vốn ưu tiên trả nợ trước khi bố trí khởi công công trình mới.

- Tiếp tục chủ động khai thác quỹ đất hợp lý, tạo nguồn thu để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2026 theo hướng: trả nợ dứt điểm các dự án nợ nhỏ, lẻ nhất là từ 2021 trở về trước; bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; có lộ trình cụ thể để giải quyết dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản, hạn chế phát sinh nợ mới.

- Chủ động phối hợp, tham vấn ý kiến các ngành nhằm thực hiện tốt các bước chuẩn bị đầu tư như: Công tác họp dân để lấy ý kiến, tính khả thi trong giải phóng mặt bằng, công tác khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, trình phê duyệt dự án lựa chọn nhà thầu, đảm bảo thực hiện có hiệu quả, đúng quy định về quản lý đầu tư công.

- Quan tâm công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tạo điều kiện cho Ban hoạt động hiệu quả góp phần vào nâng cao chất lượng đầu tư trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND huyện năm 2023 về đầu tư công (*Giai đoạn 2: Giám sát tình hình, kết quả triển khai thực hiện các công trình, dự án trong danh mục đầu tư công giai đoạn 2021-2025*)./.

#### **Nơi nhận:**

- TTHU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Hai Ban HĐND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành chuyên môn;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN xã, thị trấn;
- CPVP;
- Lưu: VT- HĐ.

**TRƯỞNG ĐOÀN GIÁM SÁT**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN**